TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM HÀ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2024/QĐST-DS	*Lâm Hà, ngày 08 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ – TỈNH LÂM ĐỒNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Trịnh Đoàn Hạnh Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Hằng

Bà Thạch Thị Lan Nhung

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 284/2023/TLST- DS ngày 24 tháng 11 năm 2023

XÉT THẤY:

Bà Đỗ Thị Ng và bà Nguyễn Thị M cùng xác định ngày 19/9/2022 dương lịch (24/8/2022 âm lịch) bà Đỗ Thị Ng có cho bà Nguyễn Thị M vay số tiền 50.000.000đồng, thời hạn vay 60 ngày, hai bên có viết giấy vay tiền, trong giấy vay không ghi lãi suất nhưng sau đó hai bên có thỏa thuận trả lãi theo lãi suất quy định. Sau khi vay thì bà M có trả lãi cho bà Ng nhưng bà Ng và bà M đều không biết số tiền lãi bà M trả là bao nhiêu.

Tại phiên tòa, hai bên thống nhất thỏa thuận cụ thể như sau: Bà M có trách nhiệm trả cho bà Ng số tiền nợ gốc là 50.000.000đồng. Đối với lãi suất thì hai bên thống nhất tính lãi 0,83%/01 tháng, bắt đầu tính lãi từ tháng 01/2023 đến ngày xét xử (08/01/2024) là 12 tháng 08 ngày, hai bên thống nhất tính tròn 12 tháng

nên lại suất được tính như sau: 50.000.000đồng x 0.83%/ tháng x 12 tháng = 4.980.000đồng.

Về án phí: Bà M tự nguyện nhận chịu 2.749.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền bà M phải trả cho bà Ng .

Việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn**: Bà **Đỗ Thị Ng** , sinh năm 1964

Địa chỉ: Số 766 H V, tổ dân phố Đ T, thị trấn Đ V, huyện L H, tỉnh L Đ.

- **Bị đơn:** Bà **Nguyễn Thị M** , sinh năm: 1965

HKTT: Tổ dân phố S H, thị trấn Đ V, huyện L H, tỉnh L Đ.

Địa chỉ liên lạc: Thôn T L, xã Đ P, huyện L H, tỉnh L Đ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Thị M có nghĩa vụ trả cho bà Đỗ Thị Ng số tiền 54.980.000đồng (Năm mươi bốn triệu, chín trăm tám mươi ngàn đồng) gồm nợ gốc là 50.000.000đồng và nợ lãi là 4.980.000đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác".

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị M phải chịu 2.749.000 đồng (Hai triệu bảy trăm bốn mươi chín ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho bà Đỗ Thị Ng số tiền 1.385.000đồng (Một triệu ba trăm tám mươi lăm ngàn đồng) tạm ứng án phí bà Đỗ Thị Ng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004308 ngày 23/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THADS huyện Lâm Hà;
- Các đương sự;
- Lưu AV – HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Trịnh Đoàn Hạnh Trang